

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HIGH TECH FARM INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HIGH TECH FARM INVESTMENT CO; LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108188318

3. Ngày thành lập: 15/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

thôn Đông Ngàn, Xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây điều	0123
2.	Trồng cây hồ tiêu	0124
3.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161(Chính)
4.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
5.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
6.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
7.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
8.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
9.	Trồng cây ăn quả	0121
10.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
11.	Sản xuất đường	1072
12.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
13.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074

14.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Nhóm này gồm: - Rang và lọc cà phê; - Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hoà tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; - Sản xuất các chất thay thế cà phê; - Trộn chè và chất phụ gia; - Sản xuất chiết suất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm; - Sản xuất súp và nước xuyết; - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất gia vị, nước chấm, nước sốt như sốt madonnê, bột mù tạt và mù tạt; - Sản xuất giấm; - Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: bánh sandwich, bánh pizza. Nhóm này cũng gồm: - Sản xuất các loại trà được thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo.	1079
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Bán buôn thực phẩm	4632
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về nông học - Tư vấn về công nghệ khác - Tư vấn, thiết kế, cung cấp, lắp đặt hệ thống trồng rau nuôi cá tự động.	7490
21.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
22.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
23.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

24.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
25.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
26.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
27.	Thu gom rác thải độc hại	3812
28.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su;	4669
30.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
31.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
32.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
33.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34.	Bán buôn gạo	4631
35.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
36.	Trồng lúa	0111
37.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
38.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
39.	Trồng cây mía	0114
40.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
41.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
42.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Các hoạt động trồng cây nông nghiệp hàng năm chưa được phân vào các nhóm từ 0111 đến 0118. Gồm: Các hoạt động trồng cây thức ăn gia súc như: trồng ngô cây, trồng cỏ và quy hoạch, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bèo nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh (muồng muồng); v.v..	0119
43.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
45.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
46.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
47.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
48.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Nhóm này gồm: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thuỷ, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. Nhóm này cũng gồm: Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ đắp đường, các cơ sở hạ tầng công).	4290
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN TIỆP	thôn Đông Ngàn, Xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.170.000.000	65,000	013651151	
2	NGUYỄN THỊ HOÀI	thôn Đông Ngàn, Xã Đông Hội, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	630.000.000	35,000	012305036	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VĂN DẬU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 23/03/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 163262741

Ngày cấp: 20/02/2013

Nơi cấp: *công an tỉnh Nam Định*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *xóm 13, Xã Hải Ninh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *xóm 13, Xã Hải Ninh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội